



Bản Tin Mục Vụ

Giáo Xứ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp

Our Mother of Perpetual Help Parish

2121 West Apollo Rd, Garland, TX 75044
 Điện thoại: (972) 414-7073 ♦ Fax: (972) 530-6428
 Web: www.dmhcg.org

Lễ Chúa Kitô Vua Vũ Trụ

Ngày 22-11-2009

CHÍNH XỨ & PHÓ XỨ

Lm. Phêrô Bùi Quang Tuấn, DCCT
 Lm. Phaolô Nguyễn Tất Hải, DCCT

HỘI ĐỒNG MỤC VỤ

Ô. Trần Ngọc Oanh - trannoanh@yahoo.com

HỘI ĐỒNG TÀI CHÁNH

Ô. Trần Anh Kim 972-485-1251

BAN ĐIỀU HÀNH

Ô. Trần Mạnh Trác 469-556-7140

KHỐI PHỤNG VỤ

Ô. Phạm Đức Hùng 469-212-3452

Ban Thừa Tác Vụ Rước Lễ

Ô. Lý Phước Hồng 972-530-6220

Ban Thừa Tác Vụ Sách Thánh

Ô. Bùi Quang Huấn 972-470-0772

Ca Đoàn

Thánh Linh 972-231-4084

Trình Vương 972-496-2789

Augustine 972-335-1623

Fiat 972-530-2258

Thiếu Nhi 214-207-8548

KHỐI HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Ban Giáo Lý Dự Tông

A. Đàm Hữu Thư 972-523-0037

Ban Dự Bị Hôn Nhân

Ô. Trần Mạnh Trác 469-556-7140

CT Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình

A. Jimmy Hoàng Kim. . . 469-348-8160

HỘI ĐOÀN

Đoàn Liên Minh Thánh Tâm

Ô. Nguyễn Th. Trung . . . 972-475-1645

Hội Các Bà Mẹ Công Giáo

Bà Phạm Thị Vân 972-496-2042

Hội Đạo Binh Đức Mẹ (Legio Marie)

Cô Trần Trinh 972-530-9177

Đoàn Thanh Niên Công Giáo

A. Trần Tiến 972-544-5669

Ban Trật Tự

A. Nguyễn Lý 972-675-5625

Nhóm Nguồn Sống

A. Nguyễn Anh Cường . . 972-675-5625

Ghi Danh Gia Nhập Giáo Xứ

Theo quy định của Giáo Phận, người Công Giáo cần ghi danh gia nhập vào Giáo Xứ nơi thường trú và tham dự phụng vụ để thuận tiện cho việc lãnh nhận các phép Bí Tích. Xin sớm liên lạc với Văn Phòng GX để ghi danh gia nhập và nhận Sổ Danh Bộ với Sổ Gia Đình Công Giáo.

Chương Trình Mục Vụ

Thánh Lễ Chúa Nhật

Lễ I (Lễ Gia Đình) 8:00 AM
 Lễ II (Lễ Thanh Niên) 10:00 AM
 Lễ III (Lễ Thiếu Nhi) 12:00 PM
 Lễ IV (Lễ Gia Đình) 5:00 PM

Ngày Thường

Thánh Lễ 7:00 AM và 7:00 PM

Thứ Bảy

Khấn ĐMHCĐ 5:30 PM
 Thánh Lễ 8:00 AM và 6:00 PM

Thứ Năm Đầu Tháng

Thánh Lễ, Châu Lược 7:00 PM

Thứ Sáu Đầu Tháng

Châu Đền Tạ, Thánh Lễ 6:00 PM

Lễ Trọng - Buộc

Thánh Lễ (sáng)..... 6:45 AM và 9:00 AM
 Thánh Lễ (chiều)..... 7:00 PM và 9:00 PM

Đọc Kinh Tôn Vương Chúa Nhật

Xin liên lạc với các Trưởng Khu.

Giải Tội

Ngày thường..... 6:00 PM - 7:00 PM
 Thứ Bảy..... 5:00 PM - 6:00 PM
 Hoặc theo hẹn

Rửa Tội

Xin liên lạc với VPGX trước đầu tháng để được hướng dẫn Rửa Tội lúc 7:00 PM Thứ Bảy đầu tháng và Rửa Tội lúc 4:00 PM Thứ Bảy tuần II mỗi tháng.

Lớp Giáo Lý Tân Tòng - Dự Bị Hôn Nhân

Xin liên lạc với Văn Phòng Giáo Xứ.

Hôn Phối

Cần liên lạc với Văn Phòng Giáo Xứ ít nhất sáu tháng trước ngày cưới để làm hồ sơ Hôn Phối.

Chúa Nhật: Giáo Lý - Thiếu Nhi - Việt Ngữ

Giáo Lý..... 9:45AM - 10:40AM, 3:45 PM - 4:40 PM
 Thiếu Nhi Thánh Thể..... 1:45 PM - 2:40 PM
 Việt Ngữ... 10:45AM - 11:40AM, 2:45 PM - 3:40 PM

Giờ Làm Việc Văn Phòng Giáo Xứ

Thứ Hai - Thứ Sáu..... 09 AM - 12 PM, 2 PM - 4

Lịch Trong Tuần

Thứ Hai 23-11-2009	St 1:1-6,8-203; Lc 21:1-4
Thứ Ba 24-11-2009	Thánh André Dũng-Lạc, Lm, và các bạn tử đạo Việt Nam St 2:31-453; Lc 21:5-11
Thứ Tư 25-11-2009	St 5:1-6,13-14,16-17,23-28; Lc 21:12-19
Thứ Năm 26-11-2009	Thanksgiving Day St 6:12-283; Lc 21:20-28
Thứ Sáu 27-11-2009	St 7:2-143; Lc 21:29-33
Thứ Bảy 28-11-2009	St 7:15-273; Lc 21:34-36
Chúa Nhật 29-11-2009	Chúa Nhật I Mùa Vọng năm C Is 63:16-17,19; Tv 80: 1 Cr 1:3-9; Mc 13:33-37

Các Giáo Khu

Giáo Khu 1:	Ô. Trần Văn Mão.....(972) 414-0215
Giáo Khu 2:	Ô. Phạm Huy Thế(214) 680-2432
Giáo Khu 3:	Ô. Nguyễn Hữu Đào.....(972) 276-9879
Giáo Khu 4:	Ô. Nguyễn Văn Thông.....(972) 530-4935
Giáo Khu 5:	Ô. Phạm Thới.....(972) 671-6842
Giáo Khu 6:	Ô. Nguyễn Văn Tiến.....(972) 479-0230
Giáo Khu 7:	Ô. Nguyễn Hưng.....(214) 547-9241
Giáo Khu 8:	Ô. Nguyễn Th. Trung.....(972) 475-1645
Giáo Khu 9:	Bà Vũ Thị Lạc.....(972) 758-7492
Giáo Khu 10:	Ô. Phạm Văn Địa.....(469) 288- 2310
Giáo Khu 11:	Ô. Lê Tấn Dũng(972)384-0366
Giáo Khu 12:	Ô. Nguyễn Kỳ Sơn.....(972) 679-7339

VUA SỰ THẬT

DTGM. GIUSE NGÔ QUANG KIẾT

Chúa Giêsu thật là ngược đời. Khi làm phép lạ cho bánh hoá ra nhiều, dân chúng hân hoan phấn khởi, muốn tôn Ngài làm vua thì Ngài không muốn. Ngài phản đối bằng cách trốn đi. Cũng như hôm vinh quang vào thành Giêrusalem, dân chúng hân hoan, cưỡi áo lót đường, cầm cành lá phát phơ đón chào. Hôm ấy mà Chúa xưng vương thì quá thuận lợi. Thế mà Chúa phản đối bằng cách cỡi con lừa bé nhỏ, yếu ớt. Còn hôm nay, phạm tội đồ đứng trước mặt quan án, bị dân chúng khinh khi chối bỏ, thân tàn ma dại, chẳng còn hình tượng con người nữa, thì Ngài lại hiên ngang xưng mình là vua. Chẳng phải vô tình, nhưng là cố ý. Hôm nay, đối diện với cái chết, đối diện với quyền lực và đối diện với sự hận thù, Chúa Giêsu muốn xưng vương trong hoàn cảnh này để làm chứng cho sự thật.

Sự thật mà Đức Giêsu làm chứng đó là có một vương quốc khác, vượt xa mọi vương quốc trần gian. Khi tự nguyện chấp nhận cái chết, Đức Giêsu muốn cho ta hiểu: Ngoài cuộc đời này còn có một cuộc đời khác. Ngoài thế giới này còn có một thế giới khác. Đó là vương quốc của Chúa. Đó là Nước Trời. Vương quốc ấy là vương quốc sự sống vì sẽ không còn bóng dáng cái chết. Khi còn ngày rộng tháng dài, Đức Giêsu không xưng vương. Nay cận kề cái chết Ngài mới xưng vương để dạy cho ta biết vương quốc của Ngài “không thuộc thế gian này”. Sự sống trần gian này chẳng đáng giá gì so với sự sống trong Nước Chúa. Vì thế muốn vào được vương quốc của Chúa, phải biết từ bỏ tất cả, kể cả mạng sống nữa.

Sự thật mà Đức Giêsu làm chứng đó là quyền năng của Chúa là trên hết. Khi một mình yếu đuối nhưng vẫn hiên ngang đối diện với Philatô tượng trưng cho quyền lực của đế quốc La mã bao trùm thiên hạ, Đức Giêsu muốn cho ta hiểu rằng Thiên Chúa là nguồn gốc của mọi quyền năng như Ngài đã trả lời Philatô: “Ông có quyền không bởi tự mình mà có, nhưng từ thành công ban cho”. Thánh nữ Xêxilيا cũng nói: “Quyền uy ở đời giống như quả bong bóng. Nó không triển nở ở tự nó. Nó không tự mình tròn trịa được. Phải nhờ đến không khí. Nhưng chỉ một mũi kim cũng làm nó xẹp xuống”. Quyền uy trần gian

mau tàn. Chỉ có quyền năng của Thiên Chúa mới bền vững. Chính vì thế Đức Giêsu không xưng vương khi tràn đầy uy tín, khi được dân chúng ngưỡng mộ. Vì nếu Ngài xưng vương khi được dân chúng tung hô vạn tuế, khi làm những việc kỳ lạ lớn lao, khi tràn đầy uy tín, thì vương quyền ấy chẳng hơn gì vương quyền của vua chúa trần gian khác. Nhưng hôm nay, khi mất hết mọi uy tín, không còn ai tung hô ủng hộ, Đức Giêsu xưng vương để cho ta thấy Ngài siêu thoát mọi quyền lực và vinh quang theo thói thế gian. Ngài chỉ trông cậy vào quyền năng của Thiên Chúa. Vì thế những ai muốn vào vương quyền của Ngài phải biết coi thường mọi vinh quang quyền thế ở trần gian.

Sự thật mà Đức Giêsu làm chứng đó là tình thương chiến thắng thù hận. Khi một mình đối diện với những ghen ghét thù hận của đám đông, Đức Giêsu muốn dạy ta biết Thiên Chúa là tình yêu. Đức Giêsu là hiện thân của tình yêu Thiên Chúa trên trần gian. Vì yêu thương mà Ngài đã xuống trần gian. Ngài đã yêu thương cho đến chết vì yêu. Đó là tình yêu lớn lao nhất như lời Ngài nói: “Không có tình yêu nào lớn lao hơn tình yêu của người dám hy sinh tính mạng vì bạn hữu”. Dù những thù hận vây bọc, nhưng Đức Giêsu vẫn yêu thương. Hôm nay đơn thân độc mã trong vòng vây của hận thù, Đức Giêsu vẫn xưng vương để cho ta thấy: tình yêu thương đã chiến thắng. Hận thù đem lại chết chóc, chỉ có tình yêu thương mới cứu được thế giới.

Đức Giêsu đã chiến thắng. Ngài là Đấng đầu tiên từ trong kẻ chết sống lại. Với chiến thắng, Đức Giêsu mở cửa vương quốc của Ngài. Đó là vương quốc của Sự Thật. Chỉ những ai thuộc về sự thật mới được vào. Và những ai thuộc về sự thật phải biết chiến thắng sự giả trá. Sự giả trá đó là sự chết, đó là những vinh hoa phú quý trần gian và đó là lòng thù hận ghen ghét. Hiểu biết sự thật, đập tan sự dối trá, ta mới tiến vào Nước Sự Sống theo bước Đức Giêsu Kitô. Với chiến thắng Ngài thật sự là Đường dẫn đến Sự Thật và Sự Sống muôn đời.

Lạy Đức Giêsu là Vua của chúng con, xin cho chúng con được làm dân của Chúa, được thuộc về Nước Chúa, nước đầy tràn Sự Thật và Sự Sống, nước công chính và tình yêu muôn đời.

MỪNG ĐẠI LỄ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM VÀ LỄ TẠ ƠN (THANKSGIVING)

“Tạ ơn TRỜI cho con được làm NGƯỜI.
Tạ ơn TRỜI cho con làm NGƯỜI VIỆT NAM.
Tạ ơn TRỜI cho con làm NGƯỜI VIỆT NAM
CÔNG GIÁO.”

Được làm người Việt Nam Công Giáo hôm nay là **phải khắc ghi công ơn to lớn của các Vị Anh Hùng Tử Đạo Việt Nam hôm xưa**, những người đã chấp nhận đổ máu để hạt giống Đức Tin được bảo tồn, nảy mầm và lớn lên, sinh hoa kết trái trong tâm hồn bao con cháu Lạc Hồng.

Trong tâm tình mừng lễ Thanksgiving và tưởng nhớ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, **kính mời cộng đoàn Dân Chúa cùng tham dự Đại Lễ vào ngày Thứ Năm 26-11-2009** tại Giáo Xứ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.

Chương trình như sau:

- 9:30 AM : Tập Trung
- 10:00 : Rước Kiệu Kính Các Thánh Tử Đạo
- 10:30 : Thánh Lễ Tạ Ơn Kính Các Thánh Tử Đạo

Sau Thánh Lễ, trong bầu khí gia đình và tâm tình **“tạ ơn Chúa cảm ơn nhau”**, kính mời mọi người tham dự Tiệc Gà Tây “đơn sơ” do Giáo xứ khoản đãi tại khuôn viên Đài Đức Mẹ và Hội Quán.

Giáo xứ kính mời.



PHỤNG CA

Nhập Lễ: Hoan Hô Vua Giêsu

1. Nào ta đến để suy tôn Chúa là Vua, Chúa thực là Vua, chính Người là Vua. Nào ta đến để tung hô Chúa là Vua, Chúa thực là Vua Chúa là Vua các vua.

ĐK: Hoan hô Vua Giêsu, chào mừng Đấng Cứu Thế, hoan hô Vua Giêsu, chào mừng Chúa Kitô. Hoan hô Vua muôn Vua, chào mừng Chúa các Chúa, bao nhiêu câu tung hô chào mừng Chúa Kitô.

Đáp Ca (TV 92):

Chúa làm vua, Ngài đã mặc thiên oai.

Alleluia, alleluia! Chúc tụng Đấng nhân danh Chúa mà đến; chúc tụng nước Đavít tổ phụ chúng ta đã đến. **Alleluia.**

Dâng Lễ: Xin Dâng Lên (Bài 103)

Khúc Hát Tạ Ơn (Thy Yên)

ĐK: Xin dâng kính ca tạ ơn. Ca khen Chúa mến yêu nhân trần. Ngàn đời kính chúc Vua muôn loài. Danh Chúa luôn rạng ngời.

1. Vì tình yêu ôi quý trọng thay. Muôn ơn lành chan chứa trời mây. Tầng cao xanh lừng tiếng ngàn dân. Hát khúc ca tạ ơn.

Hiệp Lễ: Lạy Chúa Là Vua (Duy Thiên)

Giêsu Vua (Huyền Linh)

Ôi Giêsu! Chúa Giêsu là Vua, Chúa muôn thuở là Vua muôn vua! Ôi Giêsu! Khi nghe Tên Thánh Chúa Giêsu, các tầng trời bừng sáng, các tà thần chạy trốn, khắp trái đất khiếp run. Ôi Giêsu! Nơi thiên cung tiếng hát vang hô, nơi dương gian gối uốn lạy thờ, thờ lạy Chúa Giêsu, Người là Chúa các Chúa. Ôi Giêsu! Chúa Giêsu là Vua, Chúa muôn thuở là Vua muôn vua! Nhìn về phía thánh cung, nển đèn lênh láng sáng, hương trầm nghi ngút bay, đàn ca vang réo rắt. Chúa Giêsu ngự đây, trái tim con bùng say, con thờ lạy Chúa muôn loài, con thờ lạy Chúa các Chúa. Chúa Giêsu là Vua, Chúa muôn thuở là Vua. Nhưng lòng Chúa không bến bờ, tự hãm giam nơi bàn thờ.

Kết Lễ: Lạy Trái Tim Chúa Là Vua

Lạy Trái Tim Chúa Giê-su là Vua cai trị mọi loài. Xin Trái Tim Chúa làm Vua cai trị lòng con suốt đời.

THÁNH NỮ ANÊ LÊ THỊ THÀNH

(1781-1841)



Among the 117 Vietnamese Martyrs, there is only one woman. However, she was not a nun, but a mother of six children. Thánh Anê Lê Thị Thành is also called Bà Đê, or Bà Thánh Đê, because she is named after her oldest son, Đê.

Anê Lê Thị Thành was born in 1781 at Bá Điền, tỉnh Thanh Hóa. When she was 17 years old, she married Nguyễn Văn

Nhất and they had six children together. All her life, she raised her loving family with humility and patience. She was a role model of her Faith and sacrificed in order to help her husband and her children, guiding them to live a faithful life. Even after her children had grown up and married, she continued to watch over them, encouraging them to live faithfully going to church and receiving the sacraments, such as the Sacrament of Reconciliation and the Sacrament of Eucharist just as she lived her life.

Bà Đê and her husband helped people in need, especially the priests, who were being persecuted for their faith. They had a special hiding place reserved for the priests alone. Because of this generosity as well as her care for the priests and her love of their missionary works, Bà Đê was martyred.

On Easter 1841, Bà Đê was captured while trying to hide Father Lý. Both Father Lý and Bà Đê were put in jail. In the jail, Bà Đê was tortured very badly, but she never cried out in pain. She believed that Mary is helping her so she felt no pain when the soldiers whipped her, hit her with big pieces of wood, or put poisonous snakes in her clothes. She received her tortures happily, saying “I happily suffer for Jesus.

Her own family cried and begged her to give up. Her youngest daughter Lucia Nụ cried when she saw all of the blood on her mother's clothes, but to Bà Đê, the splashes of blood were like flowers on her clothes. She encouraged her husband and children to continue praying for her and pray the Rosary.

After 8 months of torture, Bà Đê died on July 12, 1841. Her last prayer was - “Jesus, Mary, Joseph, I give you my soul and body in God's hands.”

Bà Đê was Blessed on May 2, 1909 by Pope Piô X because a miracle occurred when someone prayed to Bà Đê. She was canonized as St. Anê Lê Thị Thành on June 19, 1988, with 116 other Vietnamese Martyrs.

**D
Ũ
N
G**

Máu đào tô thắm khắp non sông,
Dũng khí hùng anh máu lạc hồng.
Sống động đức tin làm nhân chứng,
Bách hại tù đầy vững cậy trông.

**K
H
Í**

**M
Ã
C**

Quyết không thỏa hiệp để an thân,
Niềm tin sắt đá vững tinh thần.
Đỗ lời ngon ngọt không nao núng,
Đày đọa cực hình chẳng phân vân.

**H
Ũ
N
G**

**T
R
Ầ
M
C
U
N
G**

Anh dũng kiên cường chết vì yêu,
Tay mang xiềng xích đáng tiêu điều.
Pháp trường mạnh bước nguồn hoan lạc,
Theo dấu chân Người ơn huyền siêu.

**A
N
H**

Sức mạnh bởi trời ơn siêu nhiên,
Hạt lúa ươm gieo đất tinh tuyền.
Chấp nhận nát tan tình dâng hiến,
Nảy mầm bừng sáng tỏa ơn thiêng.
Cảm tạ hồng ân Chúa thương ban,
Dũng khí cha ông trước bạo tàn.
Hội thánh Việt Nam xây bằng máu,
Anh Hùng Tử Đạo chí hiên ngang.

**HỘI TƯƠNG TẾ GIÁO XỨ ĐMHCG
THÔNG BÁO**

Hội viên **Phêrô Nguyễn Đình Quang**

Số hồ sơ: 206.194 Ngày sinh: 8 tháng 3 năm 1933

Địa chỉ: 4202 Stone Castle Dr., Garland, TX.

Đã mệnh chung ngày 15 tháng 11 năm 2009 tại Garland, Texas

Hưởng thọ 76 tuổi.

Thánh lễ An Táng đã cử hành vào lúc 8:00AM ngày Thứ Bảy 21/11/2009 tại nhà thờ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp

Hội đã đặt vòng hoa phúng điếu, đăng báo phân ưu với gia đình người quá cố.

Chiếu theo nội qui Hội đã trao số tiền \$2, 670.00 đến người thừa kế là bà Nguyễn Thị Thà.

(100% tang phí với số hội viên hiện diện là 269 hội viên)

Xin các hội viên tiếp tục cầu nguyện cho linh hồn Phêrô sớm được hưởng Nhan Thánh Chúa.

Xin hội viên đóng tiền bồi hoàn tang phí là \$10 tại Văn Phòng Giáo Xứ-

Hạn chót là ngày Chúa Nhật 06 tháng 12 năm 2009.

Check xin đề: **Hoi Tuong Te**

TM Ban Điều Hành Hội

Đặng Hiếu Sinh

LỊCH TRÌNH SINH HOẠT GIÁO XỨ
Tháng 11+12 / 2009

- 11/26: **LỄ TẠ ƠN - THANKSGIVING**
MỪNG KÍNH CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM:
Thánh lễ lúc 10:00AM
- 11/30: Lễ Cầu Cho Các Tín Hữu Đã Qua Đời:
9:00AM tại Nhà Bình An
- 12/03: Thứ Năm Đầu Tháng:
Chầu chung 7:45PM - 8:45PM
Chầu các Hội Đoàn : 8:45PM - 10:30PM
- 12/04: Thứ Sáu Đầu Tháng
Chầu Đền Tạ Thánh Tâm: 6:30PM
- 12/05: Thứ Bảy Đầu Tháng - Thánh Lễ 8:00AM
Hướng dẫn Rửa Tội trẻ em: 7:00PM
- 12/08: **LỄ ĐỨC MẸ VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI**
Lễ Trọng-Buộc
Bổn Mạng Ca Đoàn Trinh Vương
Bổn Mạng Giáo Khu 8
- 12/12: Rửa Tội trẻ em: 4:00PM
- 12/12+13: Quyên Tiền II = GIÚP NỮ TU HỮU DƯỠNG



ĐỌC KINH TÔN VƯƠNG
Lúc 7:00 PM Chúa Nhật 22/11/2009

- Giáo Khu 1:** AC Hoàng Minh Hải 469-386-2571
3706 Cheyenne Trail, Garland, TX 75044
- Giáo Khu 2:** AC Nguyễn Tùng Khánh -972-675-1279
3009 Galaxie Rd., Garland, TX 75044
- Giáo Khu 3:** ÔB Nguyễn Hữu Đào 972-276-9879
1301 Fawn Ridge Trail, Garland, TX 75042
- Giáo Khu 4:** ÔB Trần Hội 972-530-8420
2312 Limestone Dr., Garland, TX 75040
- Giáo Khu 6:** AC Nguyễn Văn Tiến 972-479-0230
8136 Clearspring Dr., Dallas, TX 75240
- Giáo Khu 7:** AC Giang & Bích – 972-678-1559
1206 Waterfall Way, Allen, TX 75002
- Giáo Khu 10:** Bà Đinh Mỹ Dung 972-490-7160
2049 Oakglen Dr., Garland, TX 75040
- Giáo Khu 11:** AC Trần Ngọc Hương 972-429-0803
1016 Lowndes Ln., Wylie, TX 75098
- Giáo Khu 12:** AC Hiệp & Tiên Lê 972-234-4723
3228 Tearose Dr., Richardson TX 75082

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Chúa Nhật 15/11/2009

Quỹ Điều Hành Giáo Xứ

Tiền Thâu Trong Các Thánh Lễ:	\$11,130.00
Tiền Rửa Tội :	\$240.00
Tiền Lễ Cưới :	\$300.00
Giúp Việc Bác Ái Địa Phận Dallas	\$624.00

Quỹ Trung Tâm Giáo Dục

0081 Huỳnh Ba	\$100.00
0410 Đinh Hoàng Lisa	\$200.00
0621 Huỳnh Thanh Tâm	\$25.00
0706 Nguyễn Đình Hưng	\$100.00
0711 Trần Quang Cảnh	\$1,000.00
0828 Vũ Hoàng Văn	\$20.00
0965 Nguyễn Kỳ Sơn	\$100.00
0984 Nguyễn Xuân Thanh	\$300.00
1037 Phạm Đức Hoà	\$1,000.00
1281 Nguyễn Xuân Kỳ	\$1,300.00
1309 Võ Văn Phúc	\$300.00
1971 Nguyễn Thị Ngọc Hà	\$500.00
2014 Đỗ Viết Cư	\$50.00
2016 Nguyễn Thị Kim Loan	\$100.00
Hội Quán	\$3,719.00

Quỹ Nhà Bình An

0110 Nguyễn Thị H	\$100.00
0558 Đào Vinh	\$1,000.00

THÔNG CÁO

Để tránh cản trở xe cứu hỏa và xe cứu thương khi có sự cố xảy ra, xin quý ông bà anh chị em đậu xe vào những khu vực đã được quy định. Tránh đậu tại các đường viền màu đỏ; đường viền màu vàng là nơi tạm dừng để lên - xuống xe.

Xin vui lòng thi hành theo những hướng dẫn của Ban Trật Tự để bảo đảm an toàn và trật tự chung.

CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

Thánh An-rê Dũng Lạc, và 116 vị thánh Việt Nam, tử đạo tại Việt Nam trong các thế kỷ 18 và 19, được Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II phong thánh ngày 19 tháng 6, năm 1988.

Ngay sau khi các nhà truyền giáo Bồ Đào Nha khám phá ra Việt Nam, đạo Công Giáo được đưa vào Việt Nam bởi một giáo sĩ tên I-nhã năm 1533, có lẽ là một giáo sĩ Âu Tây trên đường đi Trung Hoa, và ghé lại Việt Nam hai năm. Các nhà truyền giáo khác cũng hoạt động vất vả tại miền đất ít người lui tới này trong mấy chục năm. Các linh mục Dòng Tên mở cơ sở truyền giáo đầu tiên năm 1615 tại Đà Nẵng với cha Francesco Buzomi người Ý và cha Diego Carvalho người Bồ. Họ chăm sóc cho các giáo dân người Nhật, cũng như họ, đã bị đuổi ra khỏi nước Nhật vì bị đàn áp.

A Lịch Sơn Đắc Lộ, dòng Tên (1591-1660), vị "tông đồ của Việt Nam" tới năm 1624, và năm 1627 đi Hà Nội. Ngài thành công lạ thường. Năm đầu, ngài rửa tội cho em gái của Nhà Vua và 1200 người lớn, trong hai năm sau 5.500 người. Năm 1630, người bị trục xuất, và một giáo dân đầu tiên (không rõ tên) bị xử tử vì đức tin. LM Đắc Lộ trở lại Việt Nam nơi ngài báo cáo có 100.000 người công giáo năm 1639. Năm 1645, ngài bị đuổi một lần nữa, ngài trở về Pháp và thành lập Hội Truyền Giáo Ba Lê cho việc truyền giáo ngoại quốc. Con số đông đảo các nhà truyền giáo mới của Dòng Truyền Giáo Ngoại Quốc này khiến cho có một giai đoạn bành trướng nhanh chóng; năm 1658, riêng Bắc Việt có 300.000 người công giáo. Chung viện đầu tiên được mở năm 1666, và hai linh mục bản xứ đầu tiên được chịu chức năm 1668. Một dòng nữ bản xứ được thành lập, đó là Dòng Mến Thánh Giá năm 1670.

Các sự đàn áp lẻ tẻ xảy ra cho tới năm 1698 thì các cuộc đàn áp dữ dội bùng nổ. Các cuộc đàn áp khác theo sau (đáng ghi là 1712, 1723, và 1750) trong giai đoạn này ít ra cũng có 100.000 người công giáo, kể cả người đầu tiên được phong thánh (Gil và Lenziniana,



1745), chịu tử đạo. Một thời kỳ bình yên tạm thời tiếp theo nhờ sự dàn xếp của vị thừa sai qua một hiệp ước năm 1787 giữa Pháp và vị vua sắp lên ngôi là Nguyễn-Ánh, được viện trợ quân sự của Pháp để trở thành Hoàng Đế Gia Long (1806). Hai vua kế vị (Minh Mạng và Tự-Đức) gia tăng sự tàn khốc của các cuộc đàn áp vào các năm 1820-41. Vua Minh Mạng trục xuất tất cả các giáo sĩ ngoại quốc và ra sắc chỉ cho tất cả người công giáo Việt Nam phải bỏ đạo bằng cách bước qua thập giá. Sau khi ngôi được một thời gian, năm 1847, việc đàn áp đạo Công Giáo lại tái diễn khi nhà vua nghi ngờ

các giáo sĩ ngoại quốc và giáo dân Việt Nam trợ giúp sự nổi loạn của một thái tử. Người Công Giáo bị khắc trên mặt hai chữ "tà đạo"; chồng vợ bị ly tán, con cái bị tách rời khỏi cha mẹ. trong thế kỷ 19, từ 100.000 đến 300.000 người chịu bách hại, kể cả đa số những người được phong thánh. Sự chống lại của người Công Giáo đáng ghi nhận qua việc che giấu các linh mục thật là quả cảm. Trong năm năm từ 1857 đến 1862, có khoảng trên 5.000 tín đồ chịu tử đạo, cộng với 215 linh mục và nữ tu bản xứ, và có khoảng 40.000 người công giáo bị tước hết quyền sở hữu, và bị đẩy ra khỏi nơi họ sinh sống. Năm 1917 hơn 2.078 trường hợp trong nhóm này được mang ra trình bày; và một con số tương đương 25 người được phong Á Thánh năm 1951.

Mặc dầu hồ sơ của đa số những người chịu bách hại đã bị tiêu hủy, tất cả có 117 vị, trong đó có 96 người Việt, 11 cha Đa Minh người Tây Ban Nha, và 10 giáo sĩ người Pháp thuộc Hội Thừa Sai Ba Lê đã được phong thánh. Trong số đó có 8 Giám Mục, 50 linh mục (15 cha Đa Minh, 8 cha Hội Thừa Sai Ba Lê, 27 cha triều), 1 chủng sinh, và 58 giáo sĩ (9 người Dòng Ba Đa Minh, và 17 thầy giảng) tử đạo tại Bắc Hà, Trung Phần và Nam Phần. Đa số bị xử tử (chặt đầu) (76), nhưng 21 người bị xử giáo (thắt cổ) chết, 9 chết vì bị tra tấn, 6 bị thiêu sống, và 5 bị lăng trì (phân thân). Các vị thánh này được phong Á thánh trong bốn kỳ khác nhau: 64 vị năm 1900 bởi Đức Giáo Hoàng Lêo XIII; 8 vị năm 1906 bởi Đức Giáo Hoàng Piô X (tất cả đều là Đa Minh); 20 năm 1909 cũng bởi Đức Giáo Hoàng Piô X; và 25 năm 1951 bởi Đức Giáo Hoàng Piô XII.



SUNDAY LESSON FOR THE YOUTH

Jesus answered, "My kingship is not of this world"

Scripture: *John 18:33-37*

Pilate entered the praetorium again and called Jesus, and said to him, "Are you the King of the Jews?" Jesus answered, "Do you say this of your own accord, or did others say it to you about me?" Pilate answered, "Am I a Jew? Your own nation and the chief priests have handed you over to me; what have you done?" Jesus answered, "My kingship is not of this world; if my kingship were of this world, my servants would fight, that I might not be handed over to the Jews; but my kingship is not from the world." Pilate said to him, "So you are a king?" Jesus answered, "You say that I am a king. For this I was born, and for this I have come into the world, to bear witness to the truth. Every one who is of the truth hears my voice."



and entitlements.

When Satan tempted Jesus during his forty day fast in the wilderness, he offered Jesus all the kingdoms of the world (Matthew 4:8-9) Jesus knew that the world was in Satan's power. And this was precisely why Jesus came – to overthrow Satan's power and rulership over the earth. Jesus knew that the way to victory was through submission to his Father's will and through the sacrificial offering of his life upon the cross for the sins of the world. As Jesus

was dying on the cross, he was mocked for his claim to kingship. Nonetheless, he died not only as King of the Jews, but as King of the nations as well. His victory over the power of sin, Satan, and the world, was accomplished through his death on the cross and his resurrection. Jesus exchanged a throne of glory for a cross of shame to restore us from slavery to sin to glory with God as his adopted sons and daughters. In the Book of Revelations Jesus is called *King of kings and Lord and lords* (Revelations 19:16). Do you recognize Jesus Christ as your King and Lord?

The scriptures present us with the choice between two kingdoms – the kingdom of light and the kingdom of darkness. The choice is ours. Which kingdom do you serve? God's kingdom remains forever because it is built on the foundation of God's eternal love and justice. To accept Jesus as Lord and King is to enter a kingdom that will last forever where righteousness, peace, truth, and love dwell. Is your life submitted to the Lordship of Jesus Christ?

"Lord Jesus Christ, you are my King and there is no other. Be the Lord and Master of my heart. May all that I do be pleasing to you and serve the best interests of my neighbor as well."

LESSON

Do you recognize Jesus' sovereignty over heaven and earth? Jesus was crucified for his claim to be the Messianic King who would rule not only over his people Israel but ultimately over all the nations as well. What is the significance or meaning of Jesus' kingship for us? Kingship today seems antiquated, especially in democratic societies where everyone is treated equal and free. God at first did not want to give his people Israel a king. Why? Because God alone was their King and they needed no other. Nonetheless, God relented and promised his people that through David's line he would establish a kingship that would last for eternity (Psalm 89:29). The Jews understood that the Messiah would come as king to establish God's reign for them. They wanted a king who would free them from tyranny and from foreign domination. Many had high hopes that Jesus would be the Messianic king. Little did they understand what kind of kingship Jesus claimed to have. Jesus came to conquer hearts and souls for an imperishable kingdom, rather than to conquer perishable lands

MARTYRS OF VIETNAM

An-rê Trần Anh Dũng, A.k.a. Andrew Dung-Lac and 116 Companions, martyrs of Tonkin; martyrs of Indo-China; d.18th-19th centuries. Canonized 19 June 1988 by Pope John Paul II.

Not long after the Portuguese discovered Vietnam, Christianity was introduced in 1533 by a certain Inigo (Ignatius), seemingly a European religious on his way to China, who remained in Vietnam for 2 years. Other missionaries labored intermittently in this little-frequented region for several decades. The Jesuits opened the first stable mission in 1615 at Da Nang (Annam) with the arrival of the Neopolitan Francesco Buzomi and Portuguese Diego Carvalho. They ministered to Japanese converts who, like themselves, had been driven from Japan by persecution.

Alexander de Rhodes, SJ (1591-1660), the "apostle of Vietnam," arrived in 1624, and in 1627 went to Hà Nội, capital of Tonkin in what is now North Vietnam. His success was extraordinary. The first year he baptized the king's sister and 1,200 adults; in the next 2 years, 5,500. In 1630, he was expelled and the first Christian (unnamed) was beheaded for the faith. Rhodes returned to Vietnam from where he reported 100,000 Vietnamese Catholics in 1639. In 1645, he was banished again, returned to France, and founded the Paris Seminary for Foreign Missions. The influx of new missionaries from the Society for Foreign Missions led to a period of swift growth; in 1658, there were 300,000 Catholics in Tonkin alone. The first seminary opened in 1666, and the first 2 native priests were ordained in 1668. A native religious congregation of women, the Lovers of the Cross (*Amantes de la Croix*), began in 1670.

Sporadic persecutions occurred up to 1698, when the first severe one erupted. Others followed (notably 1712, 1723, and 1750) during which at least 100,000 Christians, including the first of the canonized (Gil and Lenziniana, 1745), were martyred. A temporary peace took effect when the vicar apostolic arranged a treaty (1787) between France and a pretender to the Vietnamese throne, Nguyễn-Ánh, who was given French military aid to become Emperor Gialong (1806). His Annamite successors

(Minh Mang and Tu-Dúc) increased the ferocity of the persecutions in 1820-41. Minh banished all foreign missionaries and required Vietnamese Christians to apostatize by trampling a crucifix underfoot. After abating for a time, in 1847, suppression of Christianity was renewed when the emperor suspected foreign missionaries and Vietnamese Christians of aiding in the rebellion of one of his sons. Christians were marked on their faces with the words *tà đạo* ("false religion"); husbands were separated from their wives, and children from their parents. During the 19th century, between 100,000 and 300,000 Christians suffered for their faith, including most of those canonized. Catholic resistance, shown notably in hiding priests, was heroic. In the 5 years between 1857 and 1862, it is estimated that more than 5,000 faithful were martyred in addition to 215 native



priests and nuns, and about 40,000 Catholics were dispossessed and exiled from their home regions. In 1917 no less than 2,078 causes from this last group were introduced; a representative sample of 25 were beatified in 1951.

Although the records of most who suffered have been destroyed, a total of 117—including 96 Vietnamese, 11 Spanish Dominicans, and 10 French members of the Paris Society for Foreign Missions (*Missions Etrangères de Paris*) (MEP)—were canonized. Among them were 8 bishops, 50 priests (15 Dominicans, 8 members of the Paris Foreign Mission Society, 27 seculars), 1 seminarian, and 58 lay people (9 Dominican tertiaries and 17 catechists) martyred in Tonkin (in what was North Vietnam), Cochin-China (South Vietnam), and Annam (parts in North and South Vietnam). The majority (76) were beheaded but 21 were suffocated, 9 died from their tortures, 6 burnt alive, and 5 mutilated. The names of this representative sample of 117 martyrs follows. These martyrs were beatified on four separate occasions: 64 in 1900 by Pope Leo XIII; 8 in 1906 by Pope Pius X (all Dominicans); 20 in 1909 also by Pius X; and 25 in 1951 by Pope Pius XII.